ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 8612 /UBND-TH V/v cung cấp thông tin phục vụ biên soạn số liệu GDP, GRDP chính thức năm 2024, sơ bộ năm 2025; sơ bộ quý I, ước tính quý II, 6 tháng đầu năm 2026; ước tính năm 2026 lần 1	*Đắk Lắk, ngày 15 tháng 6 năm 2026*

Kính gửi:

- Các Sở: Tài chính; Nông nghiệp và Môi trường; Công Thương; Xây dựng; Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Các Ban Quản lý: Khu công nghiệp tỉnh Đắk Lắk; Dự án ĐTXD công trình giao thông và nông nghiệp PTNT tỉnh; Dự án ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh; Các dự án đầu tư xây dựng khu vực phía Đông; Khu kinh tế Phú Yên; Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên;
- Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Đắk Lắk; Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Phú Yên;
- Thống kê tỉnh; Thuế tỉnh; Kho bạc Nhà nước khu vực XIV; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Khu vực XI; Chi cục Hải quan khu vực XIV; Bảo hiểm xã hội tỉnh.

Thực hiện Công văn số 8013/BTC-CTK ngày 12/6/2026 của Bộ Tài chính về việc cung cấp thông tin phục vụ biên soạn số liệu GDP, GRDP chính thức năm 2024, sơ bộ năm 2025; sơ bộ quý I, ước tính quý II, 6 tháng đầu năm 2026 và ước tính năm 2026 lần 1, UBND tỉnh giao Thống kê tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội

Các sở, ban, ngành, đơn vị rà soát, đánh giá toàn diện kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2026; cập nhật tình hình, kết quả thực hiện các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý để phục vụ ước tính tăng trưởng GRDP quý II, 6 tháng và cả năm 2026; phân tích các yếu tố thuận lợi, khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính, nguồn vốn, thị trường tiêu thụ và các yếu tố đầu vào ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

2. Rà soát, cung cấp số liệu đầu vào

Các sở, ban, ngành, đơn vị chủ động rà soát, cung cấp số liệu theo yêu cầu của Bộ Tài chính tại Công văn số 8013/BTC-CTK ngày 12/6/2026; phối hợp với

Thống kê tỉnh thống nhất nguồn số liệu đầu vào theo ***Phụ lục I*** và ***Phụ lục II*** gửi kèm. Cụ thể:

2.1. Lĩnh vực thu, chi ngân sách nhà nước ***(Biểu số 01/TKQG; Biểu số 02/TKQG)***: Giao Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước khu vực XIV, Thuế tỉnh Đắk Lắk, Chi cục Hải quan khu vực XIV cung cấp số liệu thuộc lĩnh vực quản lý theo đúng biểu mẫu quy định.

2.2. Lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản ***(Biểu số 03a/NLTS; Biểu số 03b/NLTS)***: Giao Thống kê tỉnh căn cứ kết quả các cuộc điều tra thống kê chuyên ngành để tính toán, tổng hợp; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, thống nhất nguồn số liệu đầu vào.

2.3. Năng lực mới tăng của các dự án, công trình hoàn thành hoặc dự kiến hoàn thành trong năm; năng lực sản xuất mới tăng của doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp; danh mục các dự án, công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh ***(Biểu số 04/CNXD; Biểu số 05/CNXD; Biểu số 06/CNXD)***: Giao Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Đắk Lắk, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Giao thông và Nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh, Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng khu vực phía Đông, Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên, Ban Quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên cung cấp số liệu thuộc lĩnh vực quản lý theo quy định.

2.4. Lĩnh vực thương mại, dịch vụ ***(Biểu số 07/TMDV)***: Giao Thống kê tỉnh căn cứ kết quả các cuộc điều tra thống kê chuyên ngành để tính toán, tổng hợp; phối hợp với Sở Công Thương và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch rà soát, thống nhất nguồn số liệu đầu vào.

2.5. Lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng, hoạt động kinh doanh xổ số và bảo hiểm ***(Biểu số 08/TKQG)***: Giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Khu vực XI, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Đắk Lắk, Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Phú Yên cung cấp số liệu thuộc lĩnh vực quản lý theo biểu mẫu quy định.

2.6. Đầu mối phối hợp tại Thống kê tỉnh

- Phòng Thống kê Tổng hợp (đ/c Lê Thị Tố Loan, điện thoại: 0914.629.972): Biểu số 01/TKQG, Biểu số 02/TKQG và Biểu số 08/TKQG.

- Phòng Thống kê Nông nghiệp và Xã hội (đ/c Nguyễn Trọng Dũng, điện thoại: 0982.810.358): Biểu số 03a/NLTS, Biểu số 03b/NLTS.

- Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng (đ/c Võ Đăng Khoa, điện thoại: 0905.002.665): Biểu số 04/CNXD, Biểu số 05/CNXD, Biểu số 06/CNXD.

- Phòng Thống kê Dịch vụ và Giá (đ/c Bài, điện thoại: 0982.009.093): Biểu số 07/TMDV.

3. Thời gian gửi báo cáo số liệu và đánh giá tình hình

3.1. Các sở, ban, ngành, đơn vị gửi số liệu và nội dung đánh giá tình hình theo đúng biểu mẫu, thời gian quy định về Thống kê tỉnh để tổng hợp, cụ thể:

- Phụ lục I: gửi chậm nhất ngày 18/6/2026;

- Phụ lục II: gửi chậm nhất ngày 10/7/2026.

3.2. Thống kê tỉnh tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính (Cục Thống kê) theo quy định; đồng thời báo cáo UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

(Gửi kèm Công văn số 8013/BTC-CTK ngày 12/6/2026 của Bộ Tài chính và các biểu mẫu liên quan).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, đơn vị thuộc Văn phòng *(theo dõi);*
- Lưu: VT, TH (KH).

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Dương Bá Toàn